

Số: 120/QĐ-UBND

Ninh Bình, ngày 19 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực giáo dục trung học thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Ninh Bình

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Thực hiện Quyết định số 377/QĐ-BGDĐT ngày 13/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực giáo dục trung học thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 02 Danh mục thủ tục hành chính (*Phụ lục I*) được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực giáo dục trung học thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

Điều 2. Bãi bỏ 02 Danh mục thủ tục hành chính (*Phụ lục II*) tại Quyết định số 583/QĐ-UBND ngày 22/7/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hoá thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

Điều 3. Trách nhiệm thực hiện

1. Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm thực hiện và giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo đúng quy định, Trung tâm Phục vụ hành chính công, nghiêm yết công khai, hướng dẫn, tổ chức tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân theo đúng quy định.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan cập nhật, gỡ bỏ nội dung thủ tục hành chính, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính tại Điều 1 Quyết định này trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh đảm bảo kịp thời, đầy đủ, chính xác, đúng quy định. Hoàn thành ngay sau khi nhận được Quyết định này.

3. Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm đăng tải công khai thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và Cổng thông tin điện tử tỉnh đảm bảo kịp thời, đầy đủ, chính xác đúng quy định.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /*ean*

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Cục Kiểm soát TTHC, VPCP;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VNPT Ninh Bình;
- Lưu: VT, TTTH-CB, VP6, VP7.
MT21/VP7/2025/CBTTHC -GD

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Ông Quang Thìn

Phụ lục I**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC GIÁO DỤC TRUNG HỌC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO, UBND CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NINH BÌNH***(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /02/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình)***I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Thực hiện qua dịch vụ BCCI	Căn cứ pháp lý	Dịch vụ công trực tuyến		Ghi chú
							Toàn trình	Một phần	
I	Lĩnh vực Giáo dục trung học								
1	Tuyển sinh trung học phổ thông. 3.000181.H42	Theo hướng dẫn hằng năm của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình	Cơ sở giáo dục THPT nơi đăng ký tuyển sinh	Không	X	Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông.			- Trình tự thực hiện; - Cách thức thực hiện; - Yêu cầu, điều kiện - Căn cứ pháp lý

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)		Căn cứ pháp lý	Dịch vụ công trực tuyến		Ghi chú
							Toàn trình	Một phần	
I	Lĩnh vực Giáo dục trung học								
1	Tuyển sinh trung học cơ sở 3.000182.H42	Theo hướng dẫn hằng năm của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình	Trường THCS nơi đăng ký xét tuyển	Không	X	Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông.			<ul style="list-style-type: none"> - Trình tự thực hiện; - Cách thức thực hiện; - Yêu cầu, điều kiện - Căn cứ pháp lý

Phụ lục II**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ LĨNH VỰC GIÁO DỤC TRUNG HỌC THUỘC THẨM QUYỀN QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO, UBND CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NINH BÌNH***(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /02 /2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình)***THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH**

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Căn cứ pháp lý quy định bãi bỏ thủ tục hành chính	Ghi chú
I	Lĩnh vực Giáo dục trung học			
1	3.000181.H42	Tuyển sinh trung học phổ thông	Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông.	Bãi bỏ 01 Danh mục TTHC được ban hành tại Quyết định số 583/QĐ-UBND ngày 22/7/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Bình về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hoá thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Căn cứ pháp lý quy định bãi bỏ thủ tục hành chính	Ghi chú
I	Lĩnh vực Giáo dục trung học			
1	3.000182.H42	Tuyển sinh trung học cơ sở	Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông.	Bãi bỏ 01 Danh mục TTHC được ban hành tại Quyết định số 583/QĐ-UBND ngày 22/7/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Bình về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hoá thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

NỘI DUNG
CỤ THỂ TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC
THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO,
UBND CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NINH BÌNH

A. Thủ tục hành chính cấp tỉnh

Lĩnh vực Giáo dục trung học

1. Thủ tục tuyển sinh trung học phổ thông

1. Trình tự thực hiện:

Bước 1. Hằng năm tổ chức 01 (một) lần tuyển sinh trung học phổ thông.

Bước 2. Tuyển sinh trung học phổ thông được tổ chức theo 01 (một) trong 03 (ba) phương thức: xét tuyển, thi tuyển, kết hợp thi tuyển với xét tuyển.

a) *Xét tuyển: căn cứ xét tuyển là kết quả rèn luyện và kết quả học tập các năm học theo chương trình giáo dục phổ thông cấp trung học cơ sở hoặc chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở của đối tượng tuyển sinh, nếu lưu ban lớp nào thì lấy kết quả năm học lại của lớp đó.*

b) *Thi tuyển: thực hiện theo quy định tại Điều 13 Quy chế này.*

c) *Kết hợp thi tuyển với xét tuyển: thực hiện kết hợp theo quy định tại điểm a và điểm b của khoản này.*

Bước 3. Quy trình tuyển sinh trung học phổ thông

a) *Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) phê duyệt kế hoạch tuyển sinh trung học phổ thông. Kế hoạch tuyển sinh trung học phổ thông bao gồm các nội dung cơ bản sau: đối tượng tuyển sinh; chỉ tiêu và địa bàn tuyển sinh; phương thức tuyển sinh; chế độ tuyển thẳng, ưu tiên, khuyến khích; thời gian xét tuyển và công bố kết quả tuyển sinh. Kế hoạch tuyển sinh trung học phổ thông được công bố trước ngày 31 tháng 3 hằng năm.*

Đối với các trường trung học phổ thông thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, đại học, trường đại học, viện nghiên cứu, kế hoạch tuyển sinh trung học phổ thông do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc đại học, Hiệu trưởng trường đại học, Viện trưởng viện nghiên cứu trực tiếp quản lý quyết định sau khi thống nhất với Sở Giáo dục và Đào tạo nơi trường đặt trụ sở.

b) *Căn cứ kế hoạch tuyển sinh trung học phổ thông đã được phê duyệt, Hội đồng tuyển sinh trung học phổ thông xây dựng và thông báo công khai kế hoạch tuyển sinh của nhà trường; tổ chức việc đăng ký tuyển sinh, tiếp nhận và chuẩn bị nội dung đăng ký tuyển sinh.*

c) *Hội đồng tuyển sinh trung học phổ thông tổ chức việc tuyển sinh theo kế hoạch tuyển sinh đã được phê duyệt; đề xuất danh sách học sinh trúng tuyển với Hiệu trưởng nhà trường để trình Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt.*

Đối với các trường trung học phổ thông thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, đại học, trường đại học, viện nghiên cứu, danh sách học sinh trúng tuyển do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc đại học, Hiệu trưởng trường đại học, Viện trưởng viện nghiên cứu trực tiếp quản lý phê duyệt.

2. Cách thức thực hiện:

Trực tuyến, trường hợp địa phương chưa đủ điều kiện thực hiện đăng ký tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến thì thực hiện bằng hình thức trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

Theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

4. Thời hạn giải quyết:

Theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

5. Đối tượng thực hiện:

Cá nhân.

6. Cơ quan thực hiện:

Trường trung học phổ thông; trường phổ thông có nhiều cấp học trong đó có cấp trung học phổ thông.

7. Kết quả thực hiện:

Học sinh được tuyển vào học lớp 10.

8. Phí, lệ phí:

Không

9. Mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Không

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

10.1. *Học sinh, học viên (sau đây gọi chung là học sinh) tốt nghiệp trung học cơ sở, trong độ tuổi vào học lớp 10 theo quy định tại Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.*

10.2. *Tuyển thẳng, chế độ ưu tiên tuyển sinh trung học phổ thông:*

10.2.1. *Tuyển thẳng vào trung học phổ thông các đối tượng sau đây:*

a) *Học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú cấp trung học cơ sở.*

b) *Học sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người.*

c) *Học sinh là người khuyết tật.*

d) Học sinh trung học cơ sở đạt giải cấp quốc gia do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc phối hợp với các Bộ và cơ quan ngang Bộ tổ chức trên quy mô toàn quốc đối với các cuộc thi, kì thi, hội thi (sau đây gọi chung là cuộc thi) về văn hóa, văn nghệ, thể thao; cuộc thi nghiên cứu khoa học, kĩ thuật.

đ) Học sinh trung học cơ sở đạt giải trong các cuộc thi quốc tế do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định chọn cử.

10.2.2. Đối tượng được cộng điểm ưu tiên

Điểm ưu tiên được cộng vào tổng điểm xét tuyển tính theo thang điểm 10 (mười) đối với mỗi môn thi. Trong đó, nhóm 1: được cộng 2,0 điểm; nhóm 2 được cộng 1,5 điểm; nhóm 3 được cộng 1,0 điểm.

a) Nhóm đối tượng 1:

- Con liệt sĩ;
- Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên;
- Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên;
- Con của người được Cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được Cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên ”;
- Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;
- Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945;
- Con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

b) Nhóm đối tượng 2:

- Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng;
- Con thương binh mất sức lao động dưới 81%;
- Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%;
- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81 %”.

c) Nhóm đối tượng 3:

- Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số;
- Người dân tộc thiểu số;
- Học sinh ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

10.2.3. Đối tượng được cộng điểm khuyến khích

a) Học sinh trung học cơ sở đạt giải cấp tỉnh do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc phối hợp với các sở, ngành tổ chức trên quy mô toàn tỉnh đối với các cuộc thi có tổ chức ở cấp quốc gia theo quy định tại điểm d, khoản 1 Điều này.

b) Điểm khuyến khích được cộng vào tổng điểm xét tuyển tính theo thang điểm 10 (mười) đối với mỗi môn thi, bài thi. Trong đó giải nhất được cộng 1,5 điểm; giải nhì được cộng 1,0 điểm; giải ba được cộng 0,5 điểm.

11. Căn cứ pháp lý:

Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông.

B. Thủ tục hành chính cấp huyện

Lĩnh vực Giáo dục trung học

1. Thủ tục tuyển sinh trung học cơ sở

1. Trình tự thực hiện:

Bước 1. Hàng năm tổ chức 01 (một) lần tuyển sinh trung học cơ sở.

Bước 2. Tuyển sinh trung học cơ sở được thực hiện theo phương thức xét tuyển.

Bước 3. Tiêu chí xét tuyển do Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn cụ thể, bảo đảm thực hiện việc xét tuyển công bằng, khách quan, minh bạch, phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

Đối với trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học trong đó có cấp trung học cơ sở (sau đây gọi chung là trường trung học cơ sở) thuộc đại học, trường đại học, viện nghiên cứu, tiêu chí xét tuyển do đại học, trường đại học, viện nghiên cứu trực tiếp quản lý hướng dẫn hoặc thực hiện theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo nơi trường đặt trụ sở.

Bước 4. Quy trình tuyển sinh trung học cơ sở

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện) phê duyệt kế hoạch tuyển sinh trung học cơ sở. Kế hoạch tuyển sinh trung học cơ sở bao gồm các nội dung cơ bản sau: đối tượng tuyển sinh; chỉ tiêu và địa bàn tuyển sinh; tiêu chí xét tuyển; thời gian xét tuyển và công bố kết quả tuyển sinh. Kế hoạch tuyển sinh trung học cơ sở được công bố trước ngày 31 tháng 3 hằng năm.

Đối với các trường trung học cơ sở thuộc đại học, trường đại học, viện nghiên cứu, kế hoạch tuyển sinh trung học cơ sở do Giám đốc đại học, Hiệu trưởng trường đại học, Viện trưởng viện nghiên cứu trực tiếp quản lý quyết định sau khi thống nhất với Phòng Giáo dục và Đào tạo nơi trường đặt trụ sở.

b) Căn cứ kế hoạch tuyển sinh trung học cơ sở đã được phê duyệt, Hội đồng tuyển sinh trung học cơ sở xây dựng và thông báo công khai kế hoạch tuyển sinh của nhà trường; tổ chức việc đăng ký tuyển sinh, tiếp nhận và chuẩn bị nội dung đăng ký tuyển sinh.

c) Hội đồng tuyển sinh trung học cơ sở tổ chức việc xét tuyển theo kế hoạch tuyển sinh đã được phê duyệt; đề xuất danh sách học sinh trúng tuyển với Hiệu trưởng nhà trường để trình Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo phê duyệt.

Đối với các trường trung học cơ sở thuộc đại học, trường đại học, viện nghiên cứu, danh sách học sinh trúng tuyển do Giám đốc đại học, Hiệu trưởng trường đại học, Viện trưởng viện nghiên cứu trực tiếp quản lý phê duyệt.

2. Cách thức thực hiện:

Thực tuyển, trường hợp địa phương chưa đủ điều kiện thực hiện đăng ký tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến thì thực hiện bằng hình thức trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

Theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

4. Thời hạn giải quyết:

Theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

5. Đối tượng thực hiện:

Cá nhân.

6. Cơ quan thực hiện:

Trường trung học cơ sở.

7. Kết quả thực hiện:

Học sinh được tuyển vào học lớp 6.

8. Phí, lệ phí:

Không

9. Mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Không

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Học sinh hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học, học viên hoàn thành chương trình xóa mù chữ giai đoạn 2, trong độ tuổi vào học lớp 6 theo quy định tại Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

11. Căn cứ pháp lý:

Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông.